

Bô Đê, ngày 23 tháng 03 năm 2023

BIÊN BẢN

**Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2022 - 2023**

Thời gian: 15h20 ngày 23 tháng 03 năm 2023

Địa điểm: tại trường TH Ngọc Lâm

Thành phần:

Chủ trì: Ông/Bà: Nguyễn Thị Bích Huyền - Chức vụ: Hiệu Trưởng

Thư ký: Ông/Bà Đặng Thị Thùy Ninh Chức vụ: TTCM

Các thành phần khác:

- Bà Đặng Thị Mai Hương - Phó HT
- Bà Nguyễn Thị Nhân - NVTV
- Ông Nguyễn Lê Mạnh - GV Tin học
- Bà Bùi Thị Liên - Kế toán

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-PGDĐT Quận Long Biên ngày 02/03/2023 về việc Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên quận Long Biên (gọi chung là cơ sở giáo dục) năm học 2022 - 2023, Trường Tiểu học Ngọc Lâm đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

+ Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 71/100 điểm; Đáp ứng mức độ 2

+ Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 79/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3

(Có phụ lục đánh giá theo bộ chỉ số ban hành kèm theo quyết định số 4725/QĐ – BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đính kèm biên bản)

*** Ưu điểm:**

- CBQL của nhà trường có nhận thức đúng đắn, nghiêm túc về việc thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

- Nhà trường đã chủ động nghiên cứu bộ chỉ số đánh giá ngay khi nhận được văn bản chỉ đạo.

- BGH chủ động xây dựng hệ thống văn bản điều hành, văn bản quản lý và triển khai đến CBGV - NV.



- Trong quản lý giáo dục nhà trường đã khai thác triệt để Cơ sở dữ liệu ngành để thực hiện: công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường; điểm danh học sinh, chấm con, thu chi, duyệt KHDH..., giáo viên - nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày. CBGV - NV tích cực tự học tập, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ.

- Năm học 2022 – 2023 nhà trường là đơn vị đầu tiên của các trường Tiểu học quận Long Biên lựa chọn nội dung khai thác CSDL ngành trong quản lý và chỉ đạo Chuyên môn. Mô hình thực hiện của nhà trường đã được nhân rộng trên địa bàn quận.

***Tồn tại, hạn chế:**

- Trang thiết bị CNTT của nhà trường cũ, hỏng học nhiều, ảnh hưởng tới việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận.

- Ngân sách cấp chi thường xuyên cho nhà trường ít do quỹ lương cao nên công tác đầu tư mua sắm thiết bị thay thế thực hiện còn hạn chế.

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định.

- Dung lượng của trang websit chưa đủ để thực hiện số hóa tài liệu học tập.

- Việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đòi hỏi cần có 1 biên chế phụ trách CNTT, nhưng hiện nay biên chế được giao cho nhà trường không có chức danh này nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là công tác số hóa nguồn học liệu.

- Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

- Trình độ tin học của một bộ phận CBGVNV cao tuổi còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

*** Phương hướng triển khai**

- Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Duy trì thực hiện tốt các tiêu chí Trường học điện tử do UBND quận Long Biên ban hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, sổ sách học bạ số điểm điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modul theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

- Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17h00 ngày 23/03/2023

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

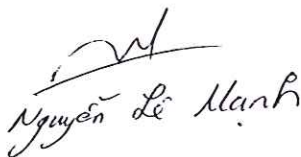


Đặng Thị Thùy Ninh

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC
(Ký, ghi rõ họ tên)



Bừ Thị Liên



HIỆU TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Bích Huyền

**PHỤ LỤC ĐỊNH KÈM BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỘI SỐ
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ – BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)



STT	Thước chỉ	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú minh chứng
1	Chuyên đội số trong dạy, học	100	71 điểm	Mức độ 2	
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				KH số 197/KH - THNL Ngày 5/9/2022
1.2	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				QĐ số 21/QĐ ngày 5/9/2022 ban hành quy chế dạy học trực tuyến
1.3	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: -Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	30	6 điểm	Mức độ 2 (18 điểm)	-Phần mềm LMS -Phần mềm Zoom meeting Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn microsoft.com)

	<p>-Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giai pháp, tự xây dựng/thuê/mua).</p> <p>-Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:</p> <p>(1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;</p> <p>(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;</p> <p>(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;</p> <p>(4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.</p>		<i>12 điểm</i>	<p>1. Hệ thống quản lý học thi trực tuyến trên CSDL ngành. + Đường link: https://thngoclam.hanoi.edu.vn</p> <p>2. Giao bài tập trên ứng dụng SLLĐT – ENETVIET, OLM Đường link: https://enetviet.com/ https://olm.vn/</p> <p>3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên: https://olm.vn/ (Trừ điểm PHHS chưa tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.</p>
1.4	Số lượng học liệu được số hoá (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng	<i>10 điểm</i>	Mức độ 3 (10 điểm)	<p>SL học liệu: 1601 bài https://thngoclam.longbien.edu.vn/giang-day/c/10722</p>

	đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).					
1.5	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	8 điểm	Mức độ 1 (8 điểm)		+ Nhà trường đã xây dựng KH triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính với bộ môn tin học.	
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường	0 điểm				
1.6	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đôi số: -Ti lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	7 điểm	Mức độ 3 (20 điểm)		+ 100% CB, GV nhà trường có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.	
	-Ti lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được					

	<p>các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học</p> <p>-Ti lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử</p>		7 điểm		<p>+ 100% giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới PP dạy học.</p> <p>+ 60% giáo viên có thể xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy.</p>
1.7	<p>Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học:</p> <p>- Ti lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học</p> <p>-Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học</p> <p>-Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)</p>		8 điểm	Mức độ 3 (15 điểm)	100% phòng học
2	Chuyên đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	79 điểm	Mức độ 3	100% học sinh học tin học đảm bảo 01 máy/ 01 học sinh
2.1	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT,				<p>QĐ số 194a/QĐ - THNL Nguyễn Thị Bích Huyền Hiệu trưởng huyenbich123@gmail.com ĐT: 0912726294</p>

	chuyên đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, Email, điện thoại)				
2.2	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyên đổi số				KH Số 258/KH - THNL
2.3	-Có triển khai phân mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): -Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	6 điểm			Có triển khai phân mềm quản trị nhà trường tại địa chỉ: https://csdl.hanoi.edu.vn/ Trong đó p/c rõ trách nhiệm của TTCM, PHT, HT trong việc kiểm tra, duyệt KHDH, Lịch báo giảng; Thực hiện TKB, các tiết học theo quy định + Nhà trường đã ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường. https://thngoclam.hanoi.edu.vn/C1/DSHocSinh.aspx
	Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ kết quả học tập)	8 điểm		Mức độ 3 (49 điểm)	
	-Có triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử	3 điểm			Thực hiện số điểm điện tử địa chỉ: https://csdl.hanoi.edu.vn/
-Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBGVNV	8 điểm		+ Nhà trường đã triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBGV, quản lý đoàn viên Công đoàn tại địa chỉ: http://doanvien.congdoan.vn/		

	<p>-Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất</p>		6 điểm		<p>trường đã triển khai QLCSVC, thiết bị dạy học Phần mềm Misa</p>
	<p>-Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khoẻ học sinh</p>		10 điểm		<p>+ Nhà trường có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khoẻ học sinh tại địa chỉ: https://csdl.hanoi.edu.vn/</p>
	<p>-Có triển khai phân hệ quản lý kế toán</p>		5 điểm		<p>+ Nhà trường sử dụng Phần mềm Misa trong quản lý kế toán</p>
	<p>-Phần mềm kết nối và trao đổi dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)</p>		3 điểm		<p>+ Nhà trường đã sử dụng phần mềm CSDL ngành tại địa chỉ: https://csdl.hanoi.edu.vn/ Tuy nhiên p/m mới dùng ở nội dung kết nối, chưa trao đổi 2 chiều</p>
2.4	<p>Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: -Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng Web)</p>		8 điểm	Mức độ 3 (30 điểm)	<p>Qua ứng dụng Web Phần mềm ENETVIET</p>
	<p>-Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:</p>		12 điểm		<p>+ Thực hiện tuyển sinh đầu cấp tại đại chi: https://tsdaucap.hanoi.gov.vn/</p>

	-Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		<i>10 điểm</i>		+ Nhà trường phối hợp với ngân hàng Vietcom Bank đã triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.
--	--	--	----------------	--	---